

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **42/2023/HS-ST**

Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Trương Thế Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Ph (tên thường gọi là Ghê); Sinh ngày: 18/11/1985; Tại: Tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp PB, thị trấn MD, huyện CT, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 1/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung K (chết) và bà: Lê Thị Mỹ D; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/3/2023.

Tiền sự: Ngày 13/12/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 293/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 14/6/2021 (Giấy chứng nhận số: 1915/CN-CS3 ngày 31/5/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3).

Nhân thân:

- Ngày 20/12/1998, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 09/QĐ-UB). Chấp hành xong ngày 21/5/2001 (Giấy chứng nhận số: 05/GCN của Trường giáo dưỡng Số 4).

- Ngày 16/11/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 36 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 13/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/3/2004 và ngày 20/9/2006, được Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét miễn thi hành án phí (Giấy xác nhận số: 67/XN-TGMP(GD) của Trại giam Mỹ Phước và Giấy xác nhận số: 17/GXN-CCTHADS ngày 31/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang).

- Ngày 28/11/2006, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội «Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có» (Bản án số: 205/2006/HSST). Đã thi hành xong án phí ngày 21/8/2009 (Công văn trả lời xác minh số: 844/CCTHADS ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 28/5/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản». Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù của Bản án số: 205/2006/HSST ngày 28/11/2006 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 năm tù (Bản án số: 29/2007/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/7/2011 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 294/GCN-CHXHPT của Trại giam A2). Đã thi hành xong phần án phí ngày 09/9/2008, chưa thi hành xong phần bồi thường (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 80/GXN-CCTHADS ngày 12/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh).

- Ngày 22/11/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 403/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2016 và đã thi hành xong án phí ngày 25/9/2019 (Công văn trả lời xác minh số: 858/CV-TGTP ngày 12/5/2023 của Trại giam Thanh Phong và Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 43/GXN-CCTHADS ngày 01/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh HG).

- Ngày 05/6/2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 160/2017/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 06/3/2019 (Giấy chứng nhận số: 155G/CN-CSBL ngày 28/02/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy Bó Lá).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Ông Nguyễn Bá Q; Sinh năm: 1986; Thường trú: 454/51/5 đường HG, Phường L, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 1051/24T đường HG, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thị Ngọc H; Sinh năm: 1994; Trú tại: 1051/24T đường HG, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Hộ kinh doanh AT; Địa chỉ: 366 đường KDV, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện Hộ kinh doanh*: Ông Lê Văn Tr; Sinh năm: 1992; Thường trú: 257/7 ấp G, xã PTH, huyện CT, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: 366 đường KDV, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kinh doanh Vàng MTH; Địa chỉ: 375 đường KDV, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật của Công ty*: Bà Nguyễn Kim L; Sinh năm: 1980 - Là Giám đốc Công ty.

(vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần*: Các ông Bùi Văn Quang Lợi, Ngô Văn Khánh, Trà Lê Thiên Lộc, Nguyễn Minh Quân, Nguyễn Thành Vinh - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp thuộc nhà tạm giữ Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 05/02/2023, khi đi bộ ngang qua nhà số 1051/24T đường HG, Phường K, Quận F của ông Nguyễn Bá Q, Nguyễn Trung Ph phát hiện nhà khóa cửa bên ngoài nên nhặt 01 cây sắt dài khoảng 30cm bẻ gãy khoen khóa cửa chính đột nhập vào trong lấy trộm 600.000 đồng để trong chiếc ví màu đen (chiếc ví để trên tủ phía bên trái tầng trệt). Sau đó, Ph đi lên phòng ngủ lầu 3 lấy 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen và 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng để trong tủ gỗ, 01 chiếc đồng hồ để trên bàn trang điểm rồi theo đường cũ tẩu thoát. Đến sáng cùng ngày, Ph đem máy tính xách tay đến tiệm cầm đồ AT, địa chỉ 366 đường KDV, phường ALA, quận BT cầm cho ông Lê Văn Tr với giá 2.800.000 đồng, đem chiếc nhẫn vàng đến tiệm vàng MTH, địa chỉ 375 đường KDV, phường AL, quận BT bán cho bà Nguyễn Kim L với giá 9.000.000 đồng, bán chiếc đồng hồ cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại công viên PL với giá 200.000 đồng.

Về phía ông Nguyễn Bá Q, sau khi phát hiện mất tài sản đã đến Công an Phường 11, Quận 6 trình báo sự việc, đồng thời giao nộp 01 USB chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh được trích xuất từ Camera có 01 đối tượng đột nhập vào nhà bằng cửa trước lục tìm tài sản lấy trộm vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 05/02/2023.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ Nguyễn Trung Ph. Qua đấu tranh, Ph khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Quá trình điều tra, ông Lê Văn Tr (chủ Hộ kinh doanh AT) đã giao nộp lại chiếc máy tính xách tay hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 02 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của các tài sản bị chiếm đoạt tại thời điểm ngày 05/02/2023 như sau:

- 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen (tình trạng sử dụng còn khoảng 80%) là: 11.500.000 đồng.

- 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng hơn 3,2 chỉ là: 12.669.000 đồng.

Còn 01 đồng hồ đeo tay nữ màu bạc, đính đá hiệu Calvin Klein (bị hại khai mua vào năm 2020 với giá 7.000.000 đồng), do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 32/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Nguyễn Trung Ph về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 31/QĐ-ĐCSHS).

Đối với ông Lê Văn Tr, là người có hành vi cầm chiếc máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen từ Nguyễn Trung Ph, nhưng ông Tr không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 45/CT-VKS-Q6 ngày 14 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Ph về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trung Ph khai nhận chính bị cáo, đã dùng thanh sắt (loại thanh sắt tròn, đặc ruột, dài khoảng 01 gang tay bị cáo) bẻ gãy khoen khóa cửa nhà số 1051/24T đường HG, Phường K, Quận F để đột nhập vào trong lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Acer, 01 đồng hồ đeo tay, 01 chiếc nhẫn vàng và số tiền 600.000 đồng vào khuya ngày 05/02/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trung Ph như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Trung Ph từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung Ph nộp lại 2.800.000 đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Trung Ph bồi thường cho ông Nguyễn Bá Q 13.269.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Trung Ph đột nhập vào nhà bằng cửa trước lục tìm tài sản lấy trộm vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 05/02/2023) do ông Nguyễn Bá Q cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Th và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL166), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trung Ph nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Trung Ph tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera, Khám nghiệm hiện trường ngày 11/02/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Nguyễn Bá Q; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Văn Tr và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung Ph đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 05/02/2023, bị cáo Nguyễn Trung Ph đã dùng thanh sắt (bị cáo khai thanh sắt tròn, đặc ruột, dài khoảng một gang tay của bị cáo) bẻ gãy khoen khóa cửa để đột nhập vào nhà số 1051/24T đường HG, Phường K, Quận F của ông Nguyễn Bá Q lấy trộm 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen trị giá 11.500.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K,

trọng lượng hơn 3,2 chỉ trị giá 12.669.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay nữ màu bạc, đính đá hiệu Calvin Klein (do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá) và số tiền 600.000 đồng (tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 24.769.000 đồng). Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trung Ph là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Trung Ph:

[3.1] Bản thân bị cáo Nguyễn Trung Ph ngày 13/12/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

[3.2] Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân rất xấu (ngày 20/12/1998, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng; ngày 16/11/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản»; ngày 28/11/2006, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm tù về tội «Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có»; ngày 28/5/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản»; ngày 22/11/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 04 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản»). Mặc dù bị cáo chưa thi hành xong phần bồi thường (24.200.000 đồng) tại bản án ngày 28/5/2007 của Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, nhưng qua nghiên cứu hồ sơ, căn cứ Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự thì phần yêu cầu bồi thường tại bản án này đã hết thời hạn thi hành (kể cả thời hiệu tính lại kể từ ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới của bản án ngày 22/11/2012). Còn việc bị cáo chưa thi hành xong phần bồi thường, qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trà Vinh được biết đến thời điểm hiện tại (đã hơn 10 năm, kể từ ngày các bản án ngày 28/5/2007 và ngày 22/11/2012 có hiệu lực pháp luật), bị hại chưa đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trà Vinh nộp đơn yêu cầu Nguyễn Trung Ph bồi thường. Mặt khác, bị hại cũng không chứng minh được do trở ngại khách quan hoặc do sự kiện bất khả kháng mà không thể yêu cầu thi hành án đúng thời hạn, do đó ở lần phạm tội này Viện kiểm

sát xác định bị cáo Nguyễn Trung Ph không có tiền án là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung Ph tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Trung Ph còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Bá Q vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra, ông Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Trung Ph bồi thường cho ông tổng cộng là 13.269.000 đồng (gồm trị giá chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 3,2 chỉ là 12.669.000 đồng và số tiền 600.000 đồng - theo Biên bản ghi lời khai ngày 09/5/2023 của Công an Quận 6, - BL46). Xét yêu cầu của ông Q là có cơ sở và bị cáo cũng đồng ý bồi thường, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường cho ông Q số tiền mà ông này yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày ông Nguyễn Bá Q có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Trung Ph không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Nguyễn Trung Ph còn phải trả ông Nguyễn Bá Q khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Cơ quan điều tra đã xử lý trả 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen cho ông Nguyễn Bá Q (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 09/5/2023 - BL121), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8.2] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Trung Ph đột nhập vào nhà bằng cửa trước lục tìm tài sản lấy trộm vào lúc 03 giờ 20 phút ngày 05/02/2023) do ông Nguyễn Bá Q cung cấp, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Th và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL166), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với ông Lê Văn Tr, Viện kiểm sát xác định ông Tr không biết rõ chiếc máy tính xách tay (laptop) mà ông nhận cầm từ bị cáo Nguyễn Trung Ph là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9.1] Đối với bà Nguyễn Kim L (Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kinh doanh Vàng MTH). Quá trình điều tra, không đủ cơ sở xác định bà L có mua chiếc nhẫn vàng 18K từ bị cáo Nguyễn Trung Ph, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Ph khai sau khi chiếm đoạt chiếc máy tính xách tay (laptop) hiệu Acer Swift 5-SF514 màu đen của ông Nguyễn Bá Q, bị cáo đem đến cửa hàng máy tính AT (Hộ kinh doanh AT) bán cho ông Lê Văn Tr lấy 2.800.000 đồng. Quá trình điều tra, ông Tr đã giao nộp chiếc máy tính trên để trả cho bị hại. Và mặc dù ông Tr không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại cho ông số tiền mà ông đã bỏ ra để mua chiếc máy tính trên (theo Biên bản ghi lời khai ngày 17/5/2023 của Công an Quận 6 - BL55), nhưng xét đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Bị cáo Nguyễn Trung Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung Ph** (Ghẻ) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung Ph** (Ghẻ) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2023.
- Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung Ph bồi thường cho ông Nguyễn Bá Q 13.269.000 (mười ba triệu hai trăm sáu mươi chín ngàn) đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn Bá Q có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Nguyễn Trung Ph không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Nguyễn Trung Ph còn phải trả ông Nguyễn Bá Q khoản lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung Ph nộp lại 2.800.000 (hai triệu tám trăm ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trung Ph phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 663.450 (sáu trăm sáu mươi ba ngàn bốn trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được hợp nhất theo Văn bản số: 32/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020 của Văn phòng Quốc hội); thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Trung Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Bá Q; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên